



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: *1236*/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 177/TTr-SNNMT ngày 14 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt sửa đổi, bổ sung các quy trình giải quyết TTHC/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

Trường hợp các quy trình không thay đổi về nội dung, chỉ thay đổi mã số TTHC thì lập Danh sách các quy trình giải quyết TTHC/cung cấp dịch vụ công trực

tuyển gửi Sở Khoa học và Công nghệ để điều chỉnh các mã số quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử QB;
- Lưu: VT, KT, KSTTHC.

W

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Ngọc Lâm

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH QUẢNG BÌNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP HUYỆN, CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số 1236 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

A. DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG BÌNH

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác Tài nguyên nước (1.012500.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 23 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh: là 66 ngày làm việc.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước.
2	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (1.012501.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới		nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước.
3	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch (1.012502.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước.
4	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012503.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước
5	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012504.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới		hành một số điều của Luật Tài nguyên nước
6	Tính tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác Tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền (1.012505.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
7	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm (1.004232.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
8	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm (1.004228.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
9	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm. (1.004223.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 45 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ; - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
10	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm (1.004211.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ,	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.	phố Đồng Hới	Quảng Bình	quyền khai thác Tài nguyên nước
11	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (1.004122.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 14 ngày.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
12	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (2.001738.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 14 ngày, kể từ	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày.			
13	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ. (1.004253.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
14	Tính tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (1.009669.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
15	Tính tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (2.001770.000.00.00.H46)	Theo thời gian giải quyết của hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác Tài nguyên nước, trong đó:	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (<i>trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác Tài nguyên nước</i>); - Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (<i>trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác Tài nguyên nước</i>)	Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới		nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
16	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước (1.004283.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 21 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
17	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển (1.011516.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Riêng với trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng thời hạn giải quyết thủ tục	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<i>hành chính trong vòng 28 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	Trung, thành phố Đồng Hới		Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
18	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024) (1.004179000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - <i>Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ:</i> 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ:</i> Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - <i>Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là:</i> 24 ngày.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước.
19	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (1.004167.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - <i>Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ:</i> 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ:</i> Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - <i>Thời gian thẩm định sau khi đề</i>	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		án được bổ sung hoàn chỉnh là: 24 ngày.			
20	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác Tài nguyên nước (1.011518.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 23 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là: 6 ngày làm việc.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước.
21	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác Tài nguyên nước (1.000824.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Theo Nghị Quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
22	Thẩm định, phê duyệt	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 49 ngày	Trung tâm phục vụ Hành	Không	- Luật Tài nguyên nước 2023;

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện (2.001850.000.00.00.H46)	hợp lệ, trong đó: - Thời hạn xem xét, kiểm tra hồ sơ: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được phương án đạt yêu cầu quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm lấy ý kiến của Sở Công Thương, UBND cấp huyện nơi có hồ chứa, các cơ quan, đơn vị có liên quan; nếu cần thiết thì tiến hành tổ chức kiểm tra thực địa, trình UBND cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa.	chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	quy định	- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.
23	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là UBND cấp tỉnh) (1.001740.000.00.00.H46)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 56 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, thành phố Đồng Hới	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước

B. DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

Số TT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất <i>(1.001662.000.00.00.H46)</i>	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước
2	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là UBND cấp huyện) <i>(1.001645.000.00.00.H46)</i>	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính không quá 42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	UBND cấp huyện và Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án chi trả	- Luật Tài nguyên nước 2023; - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ Tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước